|  |  |
| --- | --- |
| **CHÍNH PHỦ -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: 181/NQ-CP | *Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2023* |

**NGHỊ QUYẾT**

VỀ VIỆC ĐIỀU CHỈNH NHIỆM VỤ CHI THỰC HIỆN CÁC CHÍNH SÁCH CHO VAY ƯU ĐÃI THÔNG QUA NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 11/NQ-CP

**CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội;*

*Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022;*

*Căn cứ Nghị định số 39/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;*

*Căn cứ Thông báo số 2878/TB-TTKQH ngày 16 tháng 10 năm 2023 của Tổng Thư ký Quốc hội thông báo kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội;*

*Theo đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 8820/TTr-BKHĐT ngày 25 tháng 10 năm 2023.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Điều chỉnh kế hoạch vốn dự kiến không giải ngân hết của 04 chính sách cho vay ưu đãi thông qua Ngân hàng Chính sách xã hội tối đa 15.500 tỷ đồng để bổ sung cho chính sách cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm, đảm bảo tổng dư nợ các chính sách cho vay ưu đãi theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình đến 31 tháng 12 năm 2023 tối đa là 38.400 tỷ đồng.

**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội và Thủ trưởng cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như Điều 3; - Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ; - Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; - Kiểm toán Nhà nước; - Ngân hàng Chính sách xã hội; - VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ: TH, QHĐP, KGVX; - Lưu: VT, KTTH (2).M.Cường | **TM. CHÍNH PHỦ  KT. THỦ TƯỚNG  PHÓ THỦ TƯỚNG     Lê Minh Khái** |